Bảng **thông** số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Vivace 1 gang 3 PIN universal socket, Aluminium Silver

KB426UEST_AS_G19

Main

Range	Vivace
Product or component type	Socket-outlet
Device presentation	Complete mechanism
Outlet standard	Universal
Colour tint	Aluminium silver

Complementary

Outlet poles configuration	2P + E
Number of gangs	1 gang
Material	Polycarbonate: grid plate Polycarbonate: surround Nylon: base
Projecting depth	8 mm
Device mounting	Flush
Mounting support	Wall mounted
Fixing mode	By screw M3.5
Fixing center	60.3 mm
Embedding depth	35 mm
Network frequency	50 Hz
Contacts material	Brass and phosphor bronze
Connections - terminals	Pillar terminal
Terminal identifier	E L N
Tightening torque	0.4 N.m

Environment

Ambient air temperature for operation	-5…40 °C
Relative humidity	0…95 %
Environmental characteristic	Indoor use

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Offer Sustainability

Sustainable offer status	Green Premium product
REACh Regulation	REACh Declaration
REACh free of SVHC	Yes
EU RoHS Directive	Compliant EU RoHS Declaration
Toxic heavy metal free	Yes
Mercury free	Yes
RoHS exemption information	Yes
China RoHS Regulation	China RoHS declaration Pro-active China RoHS declaration (out of China RoHS legal scope)
Environmental Disclosure	Product Environmental Profile

Thay thế được đề xuất